Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

Số 9

Thực hiện từ ngày 23 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (Vinh)		10A2 (Tấn Dũng)		10A3 (Thủy)		10B1 (Lê Na)		10B2 (Yến)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Toán - Trường		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Toán - Đồng				
	2		Văn - Văn Dũng		Toán - Trường		Toán - Đồng				
	3		CN - Vinh		CN - Hải		Sử - Trang-sử	Sinh - Lê Na		GDKTPL - Trang-PL	
	4		GDKTPL - Thủy		CĐ (Toán) - Trường		CN - Hải	CĐ(Sinh) - Lê Na		GDKTPL - Trang-PL	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ				
3	1		Sử - Trang-sử		Văn - Bích		HĐTN-HN - Yến	GDKTPL - Thủy		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	2		Hóa - Mùa		Văn - Bích		HĐTN-HN - Yến	Văn - Trần Anh		Văn - Bích	
	3		Lí - Thị Xuân		Sử - Trang-sử		CĐ(CN) - Hải	Văn - Trần Anh		Văn - Bích	
	4		Lí - Thị Xuân		CN - Hải		CĐ (Toán) - Đồng	Địa - Hưng		Sinh - Lê Na	
	5				CĐ(CN) - Hải		Sử - Trang-sử				
4	1		Văn - Văn Dũng		Văn - Bích		Văn - Cường	Tin - Yến	Toán - Bé	Sử - Trang-sử	
	2		Văn - Văn Dũng		Toán - Trường		Hóa - Mùa	Sử - Trang-sử	Địa - Hưng	Toán - Cành	
	3		Hóa - Mùa		Toán - Trường		Lí - Thanh Xuân	HĐTN-HN - Yến		Toán - Cành	
	4		CĐ (Toán) - Trường		Lí - Thanh Xuân		CĐ(Hóa) - Mùa	Sinh - Lê Na		HĐTN-HN - Yến	
	5		CĐ(Hóa) - Mùa							CĐ (Toán) - Cành	
5	1		GDKTPL - Thủy		CĐ(Hóa) - Tú Anh		Lí - Thanh Xuân	Toán - Bé		HĐTN-HN - Yến	
	2		HĐTN-HN - Vinh		Lí - Thanh Xuân		GDKTPL - Thủy	Toán - Bé		Tin - Yến	
	3		CN - Vinh		Hóa - Tú Anh		Hóa - Mùa	CĐ (Toán) - Bé		Địa - Hưng	
	4		CĐ(CN) - Vinh		GDKTPL - Thủy		Toán - Đồng	GDKTPL - Thủy		Toán - Cành	
	5							HĐTN-HN - Yến		Văn - Bích	
6	1		Toán - Trường		Sử - Trang-sử		CN - Hải	CĐ(Tin) - Yến		Sử - Trang-sử	
	2		Toán - Trường		GDKTPL - Thủy		Văn - Cường	Văn - Trần Anh		Tin - Yến	
	3		Sử - Trang-sử		Hóa - Tú Anh		Văn - Cường	Sử - Trang-sử		CĐ(Tin) - Yến	
	4		HĐTN-HN - Vinh		HĐTN-HN - Tấn Dũng		GDKTPL - Thủy	Tin - Yến		Sinh - Lê Na	
	5		SHL - Vinh		SHL - Tấn Dũng		SHL - Thủy	SHL - Lê Na		SHL - Yến	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

Số 9

Thực hiện từ ngày 23 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	10B3 (Trang-PL)		10C1 (Thị Xuân)		10C2 (Cúc)		10C3 (Hải)		11A1 (Tiến)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	GDKTPL - Trang-PL			Toán - Bé		Toán - Cành		HĐTN-HN - Hải		Sinh - Nụ
	2	Sinh - Lê Na			Toán - Bé		CN - Tiến		Sử - Cúc		Sinh - Nụ
	3				Sinh - Nụ		Văn - Văn Dũng		CĐ (Sử) - Cúc		HĐTN-HN - Tiến
	4				Sinh - Nụ		Văn - Văn Dũng		CĐ (Toán) - Đồng		CN - Tiến
	5				Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ
3	1	Địa - Hưng			CN - Di		Lí - Thanh Xuân		CN - Hải		CĐ(Hóa) - Mùa
	2	Sử - Nga			Lí - Thị Xuân		CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Sinh - Tú		Toán - Trọng Anh
	3	Toán - Đồng			Văn - Bích		HĐTN-HN - Yến		Toán - Đồng		Hóa - Mùa
	4	Toán - Đồng			Văn - Bích		HĐTN-HN - Yến		Sử - Cúc		Sử - Trang-sử
	5						Sử - Cúc				Lí - Thị Xuân
4	1	CĐ(Tin) - Tấn Dũng			CN - Di		Lí - Thanh Xuân		Hóa - Tú Anh		Hóa - Mùa
	2	Tin - Tấn Dũng			Sử - Nga		Hóa - Tú Anh		CĐ(Lí) - Phương		Văn - Cường
	3	Văn - Văn Dũng	Văn - Văn Dũng		Hóa - Tú Anh		CĐ (Toán) - Cành		Lí - Phương		Toán - Trọng Anh
	4	Văn - Văn Dũng	Sử - Nga		CĐ (Toán) - Bé		Toán - Cành		Văn - Văn Dũng		Toán - Trọng Anh
	5	HĐTN-HN - Tấn Dũng			Toán - Bé		Toán - Cành		Văn - Văn Dũng		
5	1	Địa - Hưng			Văn - Bích		Sử - Cúc		Sinh - Tú		Lí - Thị Xuân
	2	Tin - Tấn Dũng			Hóa - Tú Anh		Sinh - Lê Na		Toán - Đồng		Văn - Cường
	3	Toán - Đồng			Sử - Nga		Sinh - Lê Na		Toán - Đồng		Văn - Cường
	4	HĐTN-HN - Tấn Dũng			CĐ (Sử) - Nga				Hóa - Tú Anh		CĐ(Lí) - Thị Xuân
	5										
6	1	CĐ(Sinh) - Lê Na			CĐ(Lí) - Thị Xuân		Hóa - Tú Anh		Văn - Văn Dũng		HĐTN-HN - Tiến
	2	Sinh - Lê Na			Lí - Thị Xuân		Văn - Văn Dũng		Lí - Phương		CĐ(CN) - Tiến
	3	CĐ (Toán) - Đồng			HĐTN-HN - Thị Xuân		CĐ (Sử) - Cúc		HĐTN-HN - Hải		CN - Tiến
	4	GDKTPL - Trang-PL			HĐTN-HN - Thị Xuân		CN - Tiến		CN - Hải		Sử - Trang-sử
	5	SHL - Trang-PL			SHL - Thị Xuân		SHL - Cúc		SHL - Hải		SHL - Tiến
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

Số 9

Thực hiện từ ngày 23 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A2 (Huyên)		11A3 (Cường)		11B1 (Di)		11B2 (Thuận)		11B3 (Trường)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Sử - Trang-sử		Sử - Cúc						
	2		Văn - Cường		HĐTN-HN - Tấn Dũng					Toán - Trường	
	3		Văn - Cường		HĐTN-HN - Tấn Dũng					Toán - Trường	
	4		HĐTN-HN - Huyên		Lí - Thị Xuân					Sử - Cúc	
	5		Chào cờ		Chào cờ						
3	1		Toán - Trọng Anh		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Sinh - Nụ		Sử - Nga		CĐ(Lí) - Hà	
	2		Sử - Trang-sử		CĐ(CN) - Di	HĐTN-HN - Di		HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ(Sinh) - Nụ	
	3		CĐ(CN) - Di		Sinh - Tú	CN - Di		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sinh - Nụ	
	4		CN - Di		Hóa - Mùa	CĐ(CN) - Di		Toán - Trọng Anh		Lí - Hà	
	5		Hóa - Mùa		CN - Di	Sử - Nga		Lí - Hà			
4	1		CĐ(Lí) - Huyên		Toán - Trường	Lí - Huyên		Địa - Thuận		Văn - Văn Dũng	
	2		Lí - Huyên		CN - Di	Địa - Thuận		Sinh - Nụ		Văn - Văn Dũng	
	3		CN - Di		Văn - Cường	Sinh - Nụ	Lí - Huyên	Toán - Trọng Anh		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	4				Văn - Cường	CĐ(Sinh) - Nụ	CĐ(Lí) - Huyên	Toán - Trọng Anh		CN - Tiến	
	5					Toán - Trọng Anh		CN - Tiến		Sử - Cúc	
5	1		Văn - Cường		CĐ(Hóa) - Mùa	Toán - Trọng Anh		Lí - Hà		CN - Tiến	
	2		Sinh - Tú		Hóa - Mùa	Toán - Trọng Anh		CĐ(Lí) - Hà		Địa - Thuận	
	3		Sinh - Tú		Lí - Thị Xuân	Văn - Thanh		CĐ(CN) - Tiến		Lí - Hà	
	4		Hóa - Mùa		Sinh - Tú	Văn - Thanh		Địa - Thuận		CĐ(CN) - Tiến	
	5		CĐ(Hóa) - Mùa			Địa - Thuận		CN - Tiến		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
6	1		Toán - Trọng Anh		Văn - Cường	Sử - Nga		Văn - Văn Dũng		Sinh - Nụ	
	2		Toán - Trọng Anh		Sử - Cúc	CN - Di		Sinh - Nụ		Văn - Văn Dũng	
	3		Lí - Huyên		Toán - Trường	Văn - Thanh		Sử - Nga	Văn - Văn Dũng	Địa - Thuận	
	4		HĐTN-HN - Huyên		Toán - Trường	HĐTN-HN - Di		CĐ(Sinh) - Nụ	Văn - Văn Dũng	Toán - Trường	
	5		SHL - Huyên		SHL - Cường	SHL - Di		SHL - Thuận		SHL - Trường	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

Số 9

Thực hiện từ ngày 23 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A1 (Tú Anh)		12A2 (Thanh Xuân)		12B1 (Trần Anh)		12B2 (Nụ)		12B3 (Phương)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Toán+ - Trọng Anh				GDKTPL+ - Thủy	Lí - Phương			
	2		Toán+ - Trọng Anh		GDKTPL+ - Thủy		Toán+ - Cành	GDKTPL - Trang-PL	Sử+ - Trang-sử		
	3		GDKTPL+ - Thủy		Toán+ - Bé		Toán+ - Cành		Toán+ - Trọng Anh	CĐ(Lí) - Phương	
	4				Toán+ - Bé		Sử - Trang-sử		Toán+ - Trọng Anh	HĐTN-HN - Phương	
	5								Sử - Trang-sử	GDKTPL - Trang-PL	
3	1	Toán - Trọng Anh		Toán - Bé	Văn+ - Thanh	HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Toán - Đồng	Toán+ - Đồng
	2	GDKTPL - Thủy		Toán - Bé	Văn+ - Thanh	HĐTN-HN - Hạnh		Toán - Trọng Anh	GDKTPL+ - Trang-PL	Toán - Đồng	Toán+ - Đồng
	3	Sử - Nga		GDKTPL - Thủy	Lí+ - Thanh Xuân	Địa - Hưng		Toán - Trọng Anh	Văn+ - Thanh	CĐ(Sinh) - Lê Na	GDKTPL+ - Trang-PL
	4	Văn - Bích		Sử - Nga		GDKTPL - Thủy		Sinh - Nụ	Văn+ - Thanh	Văn - Trần Anh	
	5	Văn - Bích				Sinh - Lê Na					
4	1	Toán - Trọng Anh	Sử+ - Nga	Lí - Thanh Xuân		CĐ(Sinh) - Lê Na	Văn+ - Trần Anh	Văn - Thanh		Lí - Phương	
	2	Toán - Trọng Anh	Văn+ - Bích	CĐ(CN) - Phát		Sinh - Lê Na	Văn+ - Trần Anh	Văn - Thanh		HĐTN-HN - Phương	
	3	CN - Phát	Văn+ - Bích	CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Sử - Trang-sử	Địa+ - Hưng	Địa - Thuận		Sinh - Lê Na	
	4	Lí - Thanh Xuân	HĐTN-HN - Tú Anh	CN - Phát		Toán - Cành		Sử - Trang-sử		Địa - Thuận	
	5	CĐ(Lí) - Thanh Xuân	HĐTN-HN - Tú Anh	Văn - Thanh				Lí - Phương		Sử - Trang-sử	
5	1	Lí - Thanh Xuân		CĐ(Hóa) - Tú Anh		GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Địa - Thuận	
	2	CĐ(Hóa) - Tú Anh		GDKTPL - Thủy		Toán - Cành		Văn - Thanh		Văn - Trần Anh	
	3	Hóa - Tú Anh		HĐTN-HN - Thanh Xuân	Văn - Thanh	Toán - Cành		Toán - Trọng Anh		Văn - Trần Anh	
	4	Văn - Bích		Hóa - Tú Anh	Văn - Thanh	Địa - Hưng		Sinh - Nụ		Toán - Đồng	
	5	GDKTPL - Thủy		Toán - Bé	Sử - Nga	Lí - Hà		CĐ(Sinh) - Nụ			
6	1	CĐ(CN) - Phát		HĐTN-HN - Thanh Xuân		Lí - Hà		CĐ(Lí) - Phương		GDKTPL - Trang-PL	Văn+ - Trần Anh
	2	Sử - Nga		CN - Phát		CĐ(Lí) - Hà	CĐ (Sử) - Trang-sử	CĐ (Sử) - Trang-sử		Lí - Phương	Văn+ - Trần Anh
	3	CN - Phát		Hóa - Tú Anh		Văn - Trần Anh	Văn - Trần Anh	GDKTPL - Trang-PL		Sinh - Lê Na	Lí+ - Phương
	4	Hóa - Tú Anh		Lí - Thanh Xuân		Văn - Trần Anh		Địa - Thuận		Sử - Trang-sử	SHL - Phương
	5	SHL - Tú Anh		SHL - Thanh Xuân		SHL - Trần Anh		SHL - Nụ		CĐ (Sử) - Trang-sử	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

Số 9

Thực hiện từ ngày 23 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	12C1 (Thanh)		12C2 (Nga)		12C3 (Hà)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	CĐ (Sử) - Cúc			Văn+ - Trần Anh						
	2	Sử - Cúc			Văn+ - Trần Anh						
	3										
	4				Toán - Cành						
	5										
3	1	CĐ(CN) - Vinh		Sinh - Tú		Văn - Bích					
	2	Địa - Hưng		Sinh - Tú		Lí - Hà					
	3	Toán - Bé		CĐ(CN) - Vinh		HĐTN-HN - Hà					
	4	Toán - Bé		CN - Vinh		Sinh - Tú					
	5	CN - Vinh		Địa - Hưng		Sinh - Tú					
4	1	Sử - Cúc	Địa+ - Hưng	Toán - Cành	Toán+ - Cành	CN - Hải					
	2	CĐ(Lí) - Thanh Xuân	Toán+ - Bé	HĐTN-HN - Yến	Toán+ - Cành	CĐ(CN) - Hải	Toán+ - Đồng				
	3	Văn - Thanh	Toán+ - Bé	Lí - Phương	Sử+ - Nga	CĐ (Sử) - Cúc	Toán+ - Đồng				
	4	HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ(Lí) - Phương	Địa+ - Hưng	Sử - Cúc					
	5	Sinh - Nụ				Địa - Thuận					
5	1	Văn - Thanh	Văn+ - Thanh	Toán - Cành	Sử - Nga	Văn - Bích	Lí+ - Hà				
	2	Lí - Thanh Xuân	Văn+ - Thanh	Địa - Hưng	CĐ (Sử) - Nga	Văn - Bích	Văn+ - Bích				
	3	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Sử+ - Cúc	HĐTN-HN - Yến		Địa - Thuận	Văn+ - Bích				
	4	Toán - Bé		Văn - Trần Anh		CĐ(Lí) - Hà	Sử+ - Cúc				
	5	Địa - Hưng		Văn - Trần Anh		Toán - Đồng					
6	1	CN - Vinh		Văn - Trần Anh		Toán - Đồng	Sử - Cúc				
	2	Lí - Thanh Xuân		CN - Vinh		Toán - Đồng	CN - Hải				
	3	Sinh - Nụ		Lí - Phương		Lí - Hà					
	4	Văn - Thanh		Sử - Nga		HĐTN-HN - Hà					
	5	SHL - Thanh		SHL - Nga		SHL - Hà					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										